TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ T** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2020/QĐST-DS	*T, ngày 16 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Tấn Tâm

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Ngọc Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 05/2020/TLST-VDS ngày 26 tháng 02 năm 2020 về việc: "Yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án" theo Quyết định mở phiên họp số 05/2020/QĐST-DS ngày 03 tháng 3 năm 2020.

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Đoan T, sinh năm 1983; địa chỉ: Số 15 tổ 18, đường số Đ9, khu phố 2, phường P, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; có đơn xin vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Bùi Thu P, sinh năm 1980; địa chỉ: Số 15 tổ 18, đường số Đ9, khu phố 2, phường P, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; có đơn xin vắng mặt;

+ Công ty Cổ phần W; địa chỉ: Số 7 đường Nội khu Garden Plaza, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh Minh là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị Đoan T; chức vụ: Giám đốc, là người đại diện theo pháp luật; có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

[1] Ngày 16-12-2019, bà Nguyễn Thị Đoan T có đơn khởi kiện ông Bùi Thu P về việc tranh chấp yêu cầu hủy hợp đồng ủy quyền ngày 13-5-2017 giữa bà T với ông P đã được Văn phòng công chứng Lê Hà Phương Th (nay là Văn

phòng công chứng Trần Hữu Đ) công chứng ngày 13-5-2017 theo số công chứng 2831, quyển số 05/2017-TP/CC-SCC/HĐGD và hủy hợp đồng thuê quyền sử dụng đất ngày 29-5-2017 giữa ông P, bà T với Công ty Cổ phần W đã được Văn phòng công chứng Lê Hà Phương Th (nay là Văn phòng công chứng Trần Hữu Đ) công chứng ngày 29-5-2017 theo số công chứng 3228, quyển số 05/2017-TP/CC-SCC/HĐGD.

[2] Ngày 13-02-2020, bà Nguyễn Thị Đoan T, ông Bùi Thu P và người đại diện hợp pháp của Công ty Cổ phần W đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và đã được ghi nhận tại Biên bản hòa giải thành của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân thị xã T. Do vậy, ngày 14-02-2020 bà Nguyễn Thị Đoan T có đơn yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngày 13-02-2020.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương phát biểu ý kiến tại phiên họp:

- Về tố tụng: Việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án và còn trong thời hạn giải quyết. Về việc tuân theo pháp luật thì Thẩm phán đã chấp hành quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng các đương sự đã thực hiện đúng quy định.

- Về nội dung: Yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngày 13-02-2020 tại Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân thị xã T là phù hợp nên đề nghị Chủ toạ phiên họp chấp nhận đơn yêu cầu và công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án theo biên bản hòa giải thành ngày 13-02-2020 giữa bà Nguyễn Thị Đoan T với ông Bùi Thu P và Công ty Cổ phần W.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Nguyễn Thị Đoan T yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngày 13-02-2020 tại Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân thị xã T, đây là yêu cầu quy định tại khoản 7 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

[2] Về nội dung: Các đương sự thống nhất ngày 13-5-2017, bà T với ông P có ký kết hợp đồng ủy quyền, hợp đồng này đã được Văn phòng công chứng Lê Hà Phương Th (nay là Văn phòng công chứng Trần Hữu Đ) công chứng ngày 13-5-2017 theo số công chứng 2831, quyển số 05/2017-TP/CC-SCC/HĐGD;

ngày 29-5-2017, ông P, bà T với Công ty Cổ phần W có ký kết hợp đồng thuê quyền sử dụng đất, hợp đồng đã được Văn phòng công chứng Lê Hà Phương Th (nay là Văn phòng công chứng Trần Hữu Đ) công chứng ngày 29-5-2017 theo số công chứng 3228, quyển số 05/2017-TP/CC-SCC/HĐGD. Bà Nguyễn Thị Đoan T yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án về việc hủy hai hợp đồng ủy quyền và hợp đồng thuê quyền sử dụng đất nêu trên. Xét thấy, tại thời điểm lập biên bản hòa giải thành ngày 13-02-2020, các bên tham gia thỏa thuận có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, những nội dung thỏa thuận tại Biên bản hòa giải thành ngày 13-02-2020 của Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân thị xã T là phù hợp, đồng thời bà Nguyễn Thị Đoan T có đơn yêu cầu Tòa án công nhận thỏa thuận tại Biên bản hòa giải thành ngày 13-02-2020. Do vậy, yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án ngày 13-02-2020 của bà Nguyễn Thị Đoan T là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 417 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T là phù hợp.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu phải chịu theo quy định tại Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ khoản 7 Điều 27, Điều 35, Điều 40, Điều 149, Điều 370, Điều 417, Điều 419 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 05/2020/TLST-VDS ngày 25 tháng 02 năm 2020, cụ thể như sau:

- Hủy hợp đồng ủy quyền ngày 13-5-2017 giữa bà Nguyễn Thị Đoan T với ông Bùi Thu P đã được Văn phòng công chứng Lê Hà Phương Th (nay là Văn phòng công chứng Trần Hữu Đ) công chứng ngày 13-5-2017 theo số công chứng 2831, quyển số 05/2017-TP/CC-SCC/HĐGD.

- Hủy hợp đồng thuê quyền sử dụng đất ngày 29-5-2017 giữa ông Bùi Thu P, bà Nguyễn Thị Đoan T với Công ty Cổ phần W đã được Văn phòng công chứng Lê Hà Phương Th (nay là Văn phòng công chứng Trần Hữu Đ) công chứng ngày 29-5-2017 theo số công chứng 3228, quyển số 05/2017-TP/CC-SCC/HĐGD.

Điều 2. Lệ phí: Bà Nguyễn Thị Đoan T phải nộp số tiền 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0037650 ngày 19-02-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- CCTHADS thị xã T;
- Đương sự;
- Lưu: HS, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tấn Tâm